

Đánh giá tác động của khu, cụm công nghiệp xanh đến sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Long An

HUYỀN THANH TÚ*

ĐỖ ĐỨC KHẢ**

MAI VĂN NHIỆU***

Phát triển các khu, cụm công nghiệp (KCCN) vừa là động lực kích thích sản xuất, tăng trưởng kinh tế, vừa có thể kìm hãm sản xuất nếu như các KCCN không tạo ra được các yếu tố “xanh” cho nền kinh tế, cũng như chất lượng cuộc sống của cả cộng đồng (UNEP, 2011). Trên cơ sở nghiên cứu sự tác động của các KCCN xanh đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Long An, bài viết đưa ra các giải pháp nhằm phát huy ảnh hưởng tích cực và giảm thiểu tác động tiêu cực của các KCCN.

HIỂU THẾ NÀO VỀ KCCN XANH

Theo UNDESA (2012), tăng trưởng xanh (TTX) hay xây dựng nền kinh tế xanh là quá trình tái cơ cấu lại hoạt động kinh tế và kết cấu hạ tầng để thu được kết quả tốt hơn từ các khoản đầu tư cho tài nguyên, nhân lực và tài chính, đồng thời giảm phát thải khí nhà kính, khai thác và sử dụng ít tài nguyên thiên nhiên hơn, tạo ra ít chất thải hơn và giảm sự mất công bằng trong xã hội.

Còn theo World Bank (2014), TTX là quá trình tăng trưởng sử dụng tài nguyên hiệu quả, sạch hơn và tăng cường khả năng chống chịu, mà không làm chậm quá trình này.

Từ các khái niệm trên và dựa vào mô hình phát triển bền vững của World Bank (2014) và UNDESA (2012) có thể hiểu các KCCN chỉ có thể được đánh giá là “xanh” khi sự phát triển của chúng đạt được sự thống nhất trong một khuôn khổ bền vững cả bốn mặt: thể chế, kinh tế, xã hội và môi trường, nhằm nâng cao chất lượng sống của thể hệ hiện tại, mà không làm ảnh hưởng tới các nhu cầu phát triển của thế hệ tương lai. Khuôn khổ đó phải thể hiện thống nhất giữa kế hoạch, quy hoạch, quản lý phát triển và hành động thực tế, với sự đồng thuận của mọi thành phần xã hội: nhà nước, tư nhân, cộng đồng; mọi cấp độ: địa phương, thành phố, khu vực và quốc gia.

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA KCCN XANH TỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI LONG AN

Để làm rõ các mối quan hệ giữa các yếu tố, cũng như xây dựng và kiểm định một mô hình có sự hiện

diện và tương tác của các yếu tố, nghiên cứu này sử dụng phương pháp định lượng.

Từ các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước, căn cứ vào tình hình phát triển thực tế tại các KCCN ở Long An, chúng tôi đề xuất mô hình nghiên cứu lý thuyết các yếu tố tác động đến các vấn đề kinh tế trong TTX như sau:

$$Y_{(KT)} = \alpha + \beta_1 * Kmp + \beta_2 * Kdc + \beta_3 * Kgd + \beta_4 * Ktd + \beta_5 * Kds + \beta_6 * Kmc$$

(Trong đó: $Y_{(KT)}$ là biến phụ thuộc (TTX về kinh tế); α là hằng số; $\beta_1, \beta_2, \beta_3, \beta_4, \beta_5, \beta_6$ là các trọng số hồi quy (beta); $Kmp, Kdc, Kgd, Ktd, Kds, Kmc$ là các biến độc lập)

Mô hình nghiên cứu lý thuyết các yếu tố tác động đến các vấn đề xã hội trong TTX như sau:

$$Y_{(XH)} = \alpha + \beta_1 * Trs + \beta_2 * Lig + \beta_3 * Apx + \beta_4 * Syg + \beta_5 * Vhd$$

(Trong đó: $Y_{(XH)}$ là biến phụ thuộc (TTX về xã hội); α là hằng số; $\beta_1, \beta_2, \beta_3, \beta_4, \beta_5, \beta_6$ là các trọng số hồi quy (beta); Trs, Lig, Apx, Syg, Vhd là các biến độc lập)

Như vậy, có 10 yếu tố then chốt của các KCCN tác động đến tăng trưởng xanh về kinh tế - xã hội tại các KCCN của tỉnh Long An. Dựa trên 10 yếu tố then chốt này, một bộ thang đo gồm 29

* TS., **, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh | Email: tuht@uel.edu.vn

*** Sở Khoa học Công nghệ tỉnh Long An

biến giải thích được xây dựng nhằm giải thích rõ 10 yếu tố then chốt này.

Dữ liệu sơ cấp được thu thập trực tiếp thông qua bảng câu hỏi theo thang đo Likert có 5 mức độ (1: hoàn toàn không đồng ý và 5: hoàn toàn đồng ý). Đối tượng nghiên cứu là ban quản lý các KCCN, các doanh nghiệp (cán bộ quản lý và nhân viên kỹ thuật) và người dân sống trong và ngoài các KCCN tại Long An. Để đạt số mẫu theo yêu cầu, 600 phiếu đã được phát ra theo phương pháp ngẫu nhiên đơn giản thực hiện trong năm 2015. Số phiếu hợp lệ, có thể sử dụng được là 450 phiếu. Kết quả nghiên cứu cho thấy:

Kết quả kiểm định tính tương thích của thang đo Kinh tế và tập hợp mẫu thông qua hệ số KMO cho thấy: Hệ số KMO là 0,872 > 0,50; P=0,000 < 0,05. Kết quả này cho biết, tập hợp mẫu có tính tương thích khá cao và có ý nghĩa thống kê. Hệ số Cronbach's Alpha=0,929 > 0,70 cho biết, độ tin cậy của thang đo là rất cao; tương quan giữa biến và tổng đều > 0,30.

Phân tích nhân tố khám phá (EFA) cho kết quả: Hệ số trích nhân tố (eigen value) của 6 nhân tố là 3,789, tức là $3,789/6=67,011\%$ tổng phương sai giải thích > 50%, đạt yêu cầu; Trọng số ma trận: có 35 biến quan sát đều đạt yêu cầu để ra vì lớn hơn trọng số tối thiểu là 0,45.

Như vậy, sau kết quả kiểm định sơ bộ cho biết, 6 nhân tố với 35 biến quan sát của thang đo kinh tế đảm bảo được tính tương thích, cấu trúc chặt chẽ, có độ tin cậy được giữ lại trong nghiên cứu chính thức.

Kết quả kiểm định tính tương thích của thang đo Xã hội và tập hợp mẫu thông qua hệ số KMO cho thấy: Hệ số KMO là 0,856 > 0,50; P=0,000 < 0,05 cho biết tập hợp mẫu có tính tương thích khá cao và có ý nghĩa thống kê. Hệ số Cronbach's Alpha=0,944 > 0,70 cho biết độ tin cậy của thang đo là rất cao; tương quan giữa biến và tổng đều > 0,30.

Phân tích EFA cho kết quả như sau: Hệ số trích nhân tố (eigen value) của 5 nhân tố là 4,734, tức là $4,734/5=62,58\%$ tổng phương sai giải thích > 50%, đạt yêu cầu; trọng số ma trận: có 30 biến quan sát đều đạt yêu cầu để ra vì lớn hơn trọng số tối thiểu là 0,45.

Như vậy, sau kết quả kiểm định sơ bộ, 5 nhân tố với 30 biến quan sát của thang đo Xã hội đảm bảo được tính tương

thích, cấu trúc chặt chẽ và độ tin cậy và được giữ lại trong nghiên cứu chính thức.

Kết quả kiểm định mô hình lý thuyết về các yếu tố của các KCCN tác động đến TTX về Kinh tế thông qua mô hình hồi quy với sự hỗ trợ của phần mềm SPSS cho thấy: có sự tồn tại của 6 nhân tố ảnh hưởng đến TTX về hiệu quả kinh tế tại tỉnh Long An là: Các chỉ số về tài chính (Kmp); Các chỉ số kinh tế tổng hợp (Kgd); Dịch chuyển cơ cấu sản xuất kinh tế (Kdc); Thu hút đầu tư (Ktd); Định hướng sản xuất xanh và sạch hơn (Kds); Tạo được các ngành sản xuất mũi nhọn, chủ lực làm động lực phát triển kinh tế (Kmc).

Hệ số xác định R^2 (R-square) chỉ ra rằng 6 nhân tố (các biến độc lập) đã giải thích được 74,4% sự biến động của biến phụ thuộc. Hay nói cách khác, 74,4% sự biến động trong TTX về kinh tế tại tỉnh Long An bị chi phối bởi 6 yếu tố tác động từ phía các KCCN lần lượt theo mức tác động giảm dần là *Dịch chuyển cơ cấu sản xuất kinh tế; Định hướng sản xuất xanh và sạch hơn; Tạo được các ngành sản xuất mũi nhọn, chủ lực làm động lực phát triển kinh tế; Thu hút đầu tư; Các chỉ số kinh tế tổng hợp; Các chỉ số về tài chính.* Còn lại 25,6% chịu sự chi phối của các yếu tố khác không nằm trong mô hình này.

Kết quả kiểm định mô hình lý thuyết về các yếu tố của các KCCN tác động đến TTX về Xã hội thông qua mô hình hồi quy với sự hỗ trợ của phần mềm SPSS cho thấy: có sự tồn tại của 5 nhân tố ảnh hưởng đến TTX về hiệu quả xã hội tại tỉnh Long An là: Đào tạo và nâng cao kỹ năng công việc cho người lao động (Trs); Chất lượng cuộc sống của cộng đồng (Lig); An sinh, phúc lợi xã hội (Apx); Sức khỏe, y tế (Syg); Văn hóa giáo dục (Vhd).

Thông qua các trọng số hồi quy chuẩn hoá - beta (Standardized Coefficients) cho thấy, yếu tố *An sinh, phúc lợi xã hội (Apx)* có tác động mạnh nhất (trọng số beta là 0,495; P=0,000 < 0,05, có ý nghĩa). Nhân tố *Đào tạo và nâng cao kỹ năng công việc cho người lao động (Trs)* có trọng số 0,301; P=0,000 < 0,05 có ý nghĩa) đứng vị trí thứ hai. Tiếp theo là *Chất lượng cuộc sống của cộng đồng (Lig)* (beta là 0,285; P=0,000 < 0,05 có ý nghĩa... Như vậy, phương trình hồi quy với các trọng số từ cao đến thấp có dạng như sau:

$$Y_{(x)} = 0,628 + 0,495 * Apx + 0,301 * Trs + 0,285 * Lig + 0,182 * Vhd + 0,113 * Syg$$

Kiểm định F về sự phù hợp của mô hình cho kết quả như sau: F=448,205 > $F_{\alpha}(5; 424; 005)=2,214$; giá trị P= 0,000 < 0,05. Do đó, có thể khẳng định mô hình hồi quy 5 nhân tố là phù hợp với các dữ liệu thu thập được từ thị trường.

KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Thứ nhất, có sự tác động của các KCCN đến TTX tỉnh Long An thông qua hai yếu tố cơ bản là kinh tế và xã hội và sự tác động này có thể được giải thích trong việc xây dựng và kiểm định mô hình hồi quy. Các kết quả kiểm định thang đo và mô hình hồi quy cho thấy việc xác định 6 yếu tố của kinh tế và 5 yếu tố của xã

hội không chỉ làm rõ các kết quả nghiên cứu của các tổ chức quốc tế và của các nhà khoa học trên thế giới, mà còn phù hợp với thực tiễn đang diễn ra tại tỉnh Long An.

Thứ hai, sự tác động của các KCCN đến TTX về kinh tế tập trung trong 6 yếu tố là: Các chỉ số về Tài chính; Các chỉ số kinh tế tổng hợp; Dịch chuyển cơ cấu sản xuất; Thu hút đầu tư; Định hướng sản xuất xanh và sạch hơn; Tạo được các ngành sản xuất mũi nhọn, chủ lực làm động lực phát triển kinh tế. Kết quả kiểm định cho thấy sự tác động của 6 yếu tố này có sự khác biệt. Tác động mạnh nhất đến tăng trưởng xanh về kinh tế là *Dịch chuyển cơ cấu sản xuất kinh tế; Định hướng sản xuất xanh và sạch hơn; Tạo được các ngành sản xuất mũi nhọn, chủ lực làm động lực phát triển kinh tế; Thu hút đầu tư; Các chỉ số kinh tế tổng hợp; Các chỉ số về tài chính.*

Thứ ba, sự tác động của các KCCN đến TTX về xã hội tập trung trong 5 yếu tố là: Đào tạo và nâng cao kỹ năng công việc cho người lao động; Chất lượng cuộc sống của cộng đồng; An sinh, phúc lợi xã hội; Sức khỏe, y tế; Văn hóa giáo dục. Kết quả kiểm định cho thấy có sự hiện diện và tác động của 5 yếu tố này trong mô hình. Xếp theo thứ tự từ mạnh đến yếu là *An sinh, phúc lợi xã hội; Đào tạo và nâng cao kỹ năng công việc cho người lao động; Chất lượng cuộc sống của cộng đồng; Văn hóa giáo dục; Sức khỏe, y tế.*

Trên cơ sở nghiên cứu, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển KCCN hướng đến TTX của tỉnh Long An như sau:

- Cần tập trung ưu tiên số 1 cho chuyển dịch cơ cấu sản xuất kinh tế. Trong đó, cần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Tỉnh từng bước từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ, hướng đến sản xuất, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đẩy mạnh đầu tư để quy hoạch, phát triển các vùng kinh tế trọng điểm tại địa phương, gia tăng hình ảnh Long An trong việc phát triển kinh tế, tạo nhiều cơ hội để phát triển kinh tế địa phương.

- Ưu tiên số 2 cho định hướng sản xuất xanh và sạch hơn. Cụ thể, UBND Tỉnh, ban quản lý khu kinh tế và các sở có liên quan cần tập trung thu hút các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh có đặc thù tiết kiệm năng lượng,

giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tạo ra tỷ suất lợi nhuận cao; tập trung hoàn thiện quy hoạch và phát triển các KCCN theo hướng bền vững về không khí, đất, và nước sạch, giảm mạnh rác thải, chất thải rắn. Đối với các sản phẩm công nghiệp, phải đảm bảo các tiêu chí an toàn, thân thiện với môi trường kết hợp với việc tạo ra chỗ làm mới tại các cơ sở công nghiệp sạch hơn.

- Ưu tiên số 3 cho việc Tạo được các ngành sản xuất mũi nhọn, chủ lực làm động lực phát triển kinh tế. Cụ thể, tạo ra được các ngành kinh tế và các sản phẩm mũi nhọn, chủ lực, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Long An, tạo động lực trong cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm và tạo ra nhiều sản phẩm mới, thúc đẩy nhiều phát minh, sáng chế, sở hữu trí tuệ được đăng ký và áp dụng trong sản xuất, kinh doanh, tác động đến đổi mới kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, giảm thiểu ô nhiễm và chất thải.

- Tập trung cho việc Thu hút đầu tư. Trong đó, có kế hoạch cụ thể thu hút được nhiều nhà đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, tạo các cơ hội cho các doanh nghiệp và người dân tại địa phương tham gia phát triển công nghiệp, như: cung cấp các yếu tố đầu vào, nâng cao hiệu quả kinh tế của các doanh nghiệp tham gia, do đó sẽ tạo ra một công cụ phát triển kinh tế mạnh mẽ cho cộng đồng. Riêng đối với KCCN, cần có chiến lược xúc tiến đầu tư cụ thể, hướng đến thu hút các tập đoàn hàng đầu và tạo điều kiện phát triển cho các dự án địa phương mới, hoặc mở rộng các dự án hiện có thông qua những ưu đãi, hỗ trợ về vốn, nguồn lực sản xuất, đầu ra sản phẩm...□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2012). *Thực hiện phát triển bền vững ở Việt Nam*, Báo cáo Quốc gia tại Hội nghị cấp cao của Liên hợp quốc về Phát triển bền vững (RIO+20)
2. UBND tỉnh Long An (2014, 2015). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2014, 2015*
3. OECD (2011). *Towards Green Growth*, OECD Publishing
4. World Bank (2014). *Building Competitive Green Industries: The Climate and Clean Technology Opportunity for Developing Countries*, International Bank for Reconstruction and Development-World Bank
5. UNEP (2011). *Towards a green economy: pathways to sustainable development and poverty eradication - a synthesis for policy makers*, Geneva: United Nations Environmental Programme
6. UNDESA (2012). *A Guidebook to the Green Economy Issue 3: exploring green economy policies and international experience with national strategies*, access to <https://sustainabledevelopment.un.org/index.php?page=view&type=400&nr=738&menu=35>